

Quartz 9000 Energy 0W-30

Dầu động cơ

THÔNG SỐ CHÍNH



9000

DÀNH CHO XE Ô TÔ CON

DẦU ĐỘNG CƠ XĂNG & DIESEL

SAE 0W-30

CÔNG NGHỆ TỔNG HỢP CAO CẤP

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

- ACEA A3/B4
- API SL

CHẤP THUẬN NHÀ SẢN XUẤT¹

- MB-Approval 226.5
- MB-Approval 229.5
- VW 502.00/505.00
- BMW LL-01
- VOLVO VCC 95200356

¹ Vui lòng tham khảo sách HDSD xe

CÔNG NGHỆ

Công nghệ Age-Resistance

Dầu nhờn thế hệ mới với khả năng bảo vệ vượt trội.

Công nghệ "Age-Resistance" mang lại khả năng bảo vệ chuyên biệt, vượt qua mọi thách thức liên tục trong suốt quá trình vận hành.

Công nghệ "Age-Resistance" mang lại khả năng bảo vệ động cơ vượt trội. Mỗi liên kết đặc biệt giữa các phân tử hoạt tính tạo ra kết cấu màng dầu vững chắc bảo vệ tất cả các chi tiết bên trong động cơ. Động cơ được bảo vệ tuyệt đối trước nhiều thử thách khác nhau, từ mài mòn đến oxy hóa ở nhiệt độ khắc nghiệt.



ỨNG DỤNG

Quartz 9000 Energy 0W-30 là dầu nhờn công nghệ tổng hợp cao cấp được phát triển để đáp ứng mọi yêu cầu khắt khe nhất của các loại xe ô tô sử dụng động cơ xăng và diesel.

Quartz 9000 Energy 0W-30 đặc biệt phù hợp với các thế hệ động cơ mới nhất.

Có thể sử dụng trong mọi điều kiện vận hành khắc nghiệt nhất (cao tốc, đô thị ...), thích hợp với nhiều phong cách lái xe và mọi điều kiện thời tiết.

LỢI ÍCH SẢN PHẨM

- 💡 Bảo vệ chống mài mòn: tối ưu tuổi thọ động cơ bằng các đặc tính chống mài mòn, giúp bảo vệ các bộ phận nhạy cảm nhất của động cơ.
- 💡 Khả năng chống oxy hóa: cho phép kéo dài chu kỳ thay dầu.
- 💡 Bảo vệ, duy trì độ sạch và hiệu suất động cơ: chứa các chất phụ gia tẩy rửa và phân tán giúp cho động cơ luôn sạch sẽ và duy trì công suất của động cơ.
- 💡 Khởi động lạnh dễ dàng hơn: Quartz 9000 Energy 0W-30 thích ứng hoàn hảo để khởi động lạnh trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt và bảo vệ tốt các chi tiết cơ khí ở nhiệt độ cao.
- 💡 Tiết kiệm nhiên liệu: Nhờ tính lưu động đặc biệt, làm giảm lực ma sát, do đó giúp tiết kiệm nhiên liệu đáng kể và giảm lượng khí thải CO2.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT²

THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP	KẾT QUẢ
Cấp độ nhớt	-	SAE J300	0W-30
Độ nhớt động học ở 40°C	mm ² /s	ASTM D445	60.9
Độ nhớt động học ở 100°C	mm ² /s	ASTM D445	12.3
Tỉ trọng ở 15°C	kg/m ³	ASTM D1298	844.4
Chỉ số độ nhớt	-	ASTM D2270	204
Điểm đông đặc	°C	ASTM D97	-48
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	°C	ASTM D92	242

² Các giá trị trên là những giá trị tiêu biểu với các sai số được chấp nhận trong sản xuất và không phải là quy cách kỹ thuật.

KHUYẾN NGHỊ SỬ DỤNG

Đọc kỹ hướng dẫn bảo dưỡng xe từ nhà sản xuất trước khi sử dụng sản phẩm: việc thay dầu nên được thực hiện phù hợp với khuyến nghị của nhà sản xuất.

Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ dưới 60°C. Tránh tiếp xúc với ánh nắng, tránh sự thay đổi nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng. Nếu có thể, không nên để sản phẩm trực tiếp với môi trường xung quanh. Nếu không, các phuy nên được đặt nằm ngang để tránh nhiễm nước và hư hỏng nhãn dán của sản phẩm.

VẤN ĐỀ SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG

Dựa trên những thông tin về độc tính có sẵn, sản phẩm này không gây ra bất kỳ tác hại cho sức khỏe, miễn là nó được sử dụng đúng mục đích và phù hợp với các khuyến nghị đưa ra trong Bảng dữ liệu an toàn (SDS).

Bảng này có thể yêu cầu đại lý sở tại cung cấp hoặc truy cập tại địa chỉ <https://ms-sds.totalenergies.com>.

Không nên dùng sản phẩm này vào mục đích khác.

